

Bản án số: **222/2025/HS-ST**

Ngày: 30/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ký

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngẫu

Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Lương Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Phùng Đức H, sinh năm 1984. Nơi thường trú: Tổ A, ấp K, xã L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Số CCCD số 075084011230, cấp ngày 09/8/2022. Nơi cấp: Cục C về TTXH; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn B, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất; Vợ tên là Vũ Thị Kim B1, sinh năm 1984; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2025 – Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L – Cơ sở 1 tỉnh Đồng Nai – Bị cáo có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Đức H là người sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 07/2025. Ngày 20/8/2025, H được một người bạn tên A (quen biết qua mạng, không rõ nhân thân lai lịch) liên lạc rủ đi chơi. Sau đó, H đón xe khách đến một quán bar (không nhớ tên) gần khu vực trung tâm thành phố Hồ Chí Minh chơi với A. Đến khoảng 02 giờ 00 phút, sáng ngày 21/8/2025, A và H thuê khách sạn (không rõ địa chỉ) để sử dụng trái phép chất ma túy. Vào sáng cùng ngày trước khi trả phòng khách sạn, H

quan sát thấy trên bàn còn lại 01 gói ma túy bên trong có chứa 04 gói ma túy nhỏ nên H nhặt cất vào túi mang về để dành sử dụng dần.

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 22/8/2025 H đi xe mô tô biển số 60X-3282, nhãn hiệu Honda Ariblade, màu đen đến phòng trọ của một người bạn tên L tại nhà T thuộc tổ B, ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai để chơi. Khi H đang đứng đợi trước cửa phòng của L (phòng khóa cửa ngoài) thì có lực lượng Công an xã L đến kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của H có 01 gói nilong, bên trong có chứa 04 gói ma túy tổng hợp dạng đá nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng (Các bút lục số 21 – 23).

- Vật chứng thu giữ (Bút lục số 23 và 24):

- 01 (một) túi zip trong suốt kích thước 06cm x 09cm, bên trong gồm: 01 túi zip trong suốt kích thước 04cm x 07cm, 01 túi zip kích thước 02cm x 05cm và 02 gói nilon trong suốt được ép kín, bên trong các túi có chứa các tinh thể màu trắng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm soát số 60X5-3282, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Xiaomi 11, màu xanh của Phùng Đức H đang sử dụng.

Tại kết luận giám định số 1789/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,6006 gam, loại Methamphetamine (Bút lục số 31).

H1 lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định. Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 3,5647 gam.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều Điều 46, 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong kí hiệu số 1789/KL-KTHS.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ xử lý sau. Riêng 01 điện thoại di động Oppo Xiaomi 11 là tài sản riêng của Phùng Đức H, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên đã được Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ trả lại cho H.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 10 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai truy tố bị cáo Phùng Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Đức H đã khai nhận: Bị cáo Phùng Đức H là người sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 07/2025. Ngày 21/8/2025, sau khi H sử dụng trái phép chất ma túy cùng A (không rõ nhân thân lai lịch) tại Thành phố Hồ Chí Minh xong, H đã mang số ma túy còn sót lại bỏ vào túi quần mang về nhà dùng dần. Đến ngày 22/8/2025, H đi đến nhà trọ Hậu Vĩnh N thuộc tổ B, ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai thăm bạn tên L, đang đứng trước cửa phòng trọ của L thì bị lực lượng Công an xã L kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của H có 01 gói nilong, bên trong có chứa 04 gói ma túy, có khối lượng 3,6006 gam, loại Methamphetamine nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Phùng Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] *Về tình chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:* Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; ảnh hưởng đến sức khỏe về thể chất, tinh thần của người sử dụng; là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều Điều 46, 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong kí hiệu số 1789/KL-KTHS.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ xử lý sau. Riêng 01 điện thoại di động Oppo

Xiaomi 11 là tài sản riêng của Phùng Đức H, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên đã được Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ trả lại cho H.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025). Tuyên bố bị cáo Phùng Đức H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

1. Xử phạt bị cáo Phùng Đức H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong kí hiệu số 1789/KL-KTHS (Theo biên bản giao nhận vật chứng phiếu nhập số 26/45 ngày 10/12/2025).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phùng Đức H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Phân trại tạm giam KV Long Thành – CS1;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Long Thành;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ký

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Huỳnh Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

Lê Thị Bình